Sign In

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số: 15/2003/TT-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2003

THÔNG TƯ
CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ Quy định về lập và hoạt động của các cơ sở văn hoá, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam

Thực hiện Điều 28, Điều 37 Nghị định số 18/2001/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/5/2001 quy định về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (sau đây viết tắt là Nghị định số 18), Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể một số điểm về thủ tục, các mẫu hồ sơ xin phép thành lập và hoạt động, cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập đối với: văn phòng đại diện, cơ sở liên kết, cơ sở giáo dục độc lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo để tham gia vào việc phát triển giáo dục tại Việt Nam như sau:

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về lập và hoạt động của các cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam để phát triển giáo dục mầm non, phổ thông, trung học chuyên nghiệp, đại học và sau đại học không nhằm mục đích thu lợi nhuận.

2. Nguồn thu từ các hoạt động của cơ sở giáo dục nước ngoài, sau khi trừ mọi chi phí hợp pháp, chỉ dùng để đầu tư phát triển sự nghiệp giáo dục, xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng và chi cho các hoạt động vì lợi ích chung của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam.

3. Các cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động nhằm mục đích thu lợi nhuận không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 18 và được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

II. Về tên gọi của cơ sở giáo dục nước ngoài

Cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam là tên gọi chung của các tổ chức, cơ sở giáo dục (như văn phòng đại diện, trường học quốc tế, trường đại học, trường văn hóa nghệ thuật) được Nhà nước Việt Nam cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài, pháp nhân nước ngoài (gọi chung là Bên nước ngoài) thành lập hoặc tham gia thành lập và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam.

III. Lĩnh vực được Chính phủ Việt Nam khuyến khích mở cơ sở giáo dục nước ngoài

Đào tạo kỹ thuật viên; cán bộ khoa học và cán bộ quản lý có trình độ cao trong các lĩnh vực kinh tế, công nghệ, khoa học kỹ thuật, khoa học tự nhiên và môi trường; cán bộ chuyên môn trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, âm nhạc, thông tin.

IV. Cơ sở giáo dục nước ngoài được thành lập dưới các hình thức sau: văn phòng đại diện, cơ sở liên kết, cơ sở độc lập

1. Văn phòng đại diện là đơn vị của tổ chức giáo dục nước ngoài, có nhiệm vụ đại diện cho tổ chức đó trong việc xúc tiến xây dựng các dự án, chương trình hợp tác trong lĩnh vực giáo dục được phía Việt Nam quan tâm; đôn đốc, giám sát việc thực hiện các thỏa thuận về hợp tác giáo dục đã ký kết với các tổ chức giáo dục Việt Nam.

2. Cơ sở liên kết là cơ sở giáo dục nước ngoài được thành lập trên cơ sở Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một Bên ký kết, hoặc trên cơ sở hợp đồng thỏa thuận giữa Bên nước ngoài với tổ chức giáo dục Việt Nam.

3. Cơ sở độc lập là cơ sở giáo dục nước ngoài do Bên nước ngoài chịu chi phí toàn bộ trong việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, tổ chức và điều hành các hoạt động của cơ sở.

V. Việc hợp pháp hóa các giấy tờ, tài liệu của cơ sở giáo dục nước ngoài

Các giấy tờ, tài liệu (có trong hồ sơ để xin phép) do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, trước khi nộp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo đều phải được hợp pháp hóa tại Bộ Ngoại giao Việt Nam hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là một Bên ký kết có quy định khác (Theo Điều 26 Pháp lệnh Lãnh sự ngày 13/11/1990).

B. NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ XIN PHÉP

I. Hồ sơ xin phép thành lập (đặt) văn phòng đại diện của tổ chức giáo dục nước ngoài tại Việt Nam

Hồ sơ xin cấp giấy phép thành lập (đặt) văn phòng đại diện tại Việt Nam do tổ chức giáo dục nước ngoài làm trên cơ sở bảo đảm có đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 của Nghị định 18.

Hồ sơ gồm:

1. Đơn xin mở văn phòng đại diện, với những nội dung theo Mẫu số 1/VPĐD (đính kèm);

2. Điều lệ hoặc Quy chế hoạt động của tổ chức giáo dục nước ngoài xin đặt Văn phòng đại diện tại Việt Nam

3. Văn bản chứng nhận tư cách pháp nhân (đối với tổ chức giáo dục nước ngoài), nguồn và khả năng tài chính của tổ chức giáo dục nước ngoài xin đặt Văn phòng đại diện do cơ quan có thẩm quyền nơi tổ chức giáo dục nước ngoài đặt trụ sở chính xác nhận trong thời gian không quá 30 (ba mươi) ngày trước khi nộp Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Sơ yếu lý lịch của người dự kiến sẽ được bổ nhiệm làm Giám đốc Văn phòng đại diện được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

5. Tóm tắt sự hình thành và phát triển hợp tác giữa tổ chức giáo dục nước ngoài xin đặt Văn phòng đại diện với các tổ chức giáo dục Việt Nam;

6. Tóm tắt các chương trình hợp tác, dự án đã thỏa thuận hoặc dự kiến ký kết giữa tổ chức giáo dục nước ngoài xin đặt Văn phòng đại diện với các tổ chức giáo dục Việt Nam;

Nếu có các tài liệu liên quan dưới đây thì nộp kèm hồ sơ để tham khảo:

7. Văn bản giới thiệu tổ chức giáo dục nước ngoài do một tổ chức chính trị, xã hội của nơi mà tổ chức giáo dục nước ngoài đặt trụ sở chính xác nhận;

8. Đề án hoạt động trong đó trình bày rõ các nội dung: sự cần thiết và lý do xin mở văn phòng đại diện; mô hình tổ chức, đội ngũ, cơ sở vật chất, nguồn tài chính;

9. Danh sách (trích ngang) của những người Việt Nam và người nước ngoài dự kiến được tuyển chọn để hoạt động tại Văn phòng đại diện;

10. Tài liệu có liên quan đến địa điểm dự kiến đặt văn phòng đại diện.

II. Hồ sơ xin phép thành lập cơ sở liên kết giữa bên nước ngoài với bên Việt Nam trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Hồ sơ xin cấp giấy phép thành lập cơ sở liên kết do bên nước ngoài và bên Việt Nam cùng làm trên cơ sở bảo đảm đủ các điều kiện quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 6 Nghị định 18. Ngoài ra, cơ sở liên kết trong lĩnh vực giáo dục đại học, sau đại học phải bảo đảm các điều kiện được quy định tại Phụ lục số 1/ ĐKTC (đính kèm).

Hồ sơ gồm:

1. Đơn xin phép thành lập cơ sơ liên kết với những nội dung theo Mẫu số 2/CSLK (đính kèm);

2. Hợp đồng thỏa thuận giữa các bên liên kết với những nội dung chính theo Mẫu số 3/HĐLK (đính kèm);

3. Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của các bên liên kết, nguồn và khả năng tài chính của các bên liên kết trong lĩnh vực giáo dục do cơ quan có thẩm quyền xác nhận trong thời gian không quá ba mươi ngày trước khi nộp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Đề án hoạt động trong đó nêu rõ: sự cần thiết, lý do liên kết, mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng; mô hình tổ chức; dự kiến đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất (kể cả trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập), nguồn tài chính, đối tượng tuyển sinh và văn bằng, chứng chỉ sẽ cấp. Cơ chế đảm bảo chất lượng của các bên liên kết;

5. Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở liên kết với những nội dung chủ yếu dưới đây:

a) Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ sở.

b) Tổ chức và quản lý.

c) Các hoạt động giảng dạy, khoa học và công nghệ.

d) Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo.

e) Nhiệm vụ và quyền của người học.

f) Tài sản, tài chính.

6. Tóm tắt sự hình thành và phát triển về sự hợp tác của hai bên liên kết;

7. Danh sách trích ngang của những người Việt Nam và người nước ngoài dự kiến tuyển chọn để hoạt động tại cơ sở liên kết;

8. Sơ yếu lý lịch của người dự kiến sẽ được bổ nhiệm làm Giám đốc (hoặc Hiệu trưởng) của cơ sở liên kết trong lĩnh vực giáo dục được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

III. Hồ sơ xin phép thành lập cơ sở giáo dục nước ngoài độc lập tại Việt Nam

Hồ sơ xin cấp giấy phép thành lập cơ sở giáo dục nước ngoài độc lập tại Việt Nam do bên nước ngoài làm trên cơ sở bảo đảm đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định 18.

Hồ sơ gồm:

1. Đơn xin cấp giấy phép thành lập cơ sở giáo dục độc lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm những nội dung chính theo Mẫu số 4/CSĐL (đính kèm);

2. Đề án hoạt động bao gồm các nội dung: tôn chỉ mục đích hoạt động, hệ thống tổ chức điều hành, nội dung chương trình đào tạo, phương án xây dựng đội ngũ giảng viên, phương án xây dựng cơ sở vật chất (kể cả trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập), quy mô trong năm đầu và những năm sau, nguồn tuyển sinh, quy trình đào tạo, thu chi học phí và văn bằng, chứng chỉ sẽ cấp và cơ chế đảm bảo chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục nước ngoài. Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án hoạt động.

3. Văn bản xác nhận tư cách pháp lý, nguồn và khả năng tài chính do cơ quan có thẩm quyền của bên nước ngoài xác nhận trong thời gian không quá ba mươi ngày trước khi nộp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở độc lập nước ngoài với những nội dung chủ yếu sau đây:

a) Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ sở.

b) Tổ chức và quản lý.

c) Các hoạt động giảng dạy, khoa học và công nghệ

d) Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo.

e) Nhiệm vụ và quyền của người học.

f) Tài sản, tài chính.